

THỰC TRẠNG NHẬN THỨC VỀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ CỦA CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ GIÁO VIÊN TẠI MỘT SỐ TRƯỜNG MẦM NON TƯ THỰC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Thị Bích Thảo

Vụ Giáo dục Mầm non, Bộ Giáo dục và Đào tạo

Ngày nhận bài 13/8/2020, ngày nhận đăng 3/10/2020

Tóm tắt: Đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ là hoạt động cơ bản trong các trường mầm non nói chung, các trường mầm non tư thực nói riêng. Sử dụng phương pháp khảo sát bảng hỏi, nghiên cứu đánh giá thực trạng nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên tại các trường mầm non tư thực trên địa bàn thành phố Hà Nội trên 03 nội dung: i) chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thực; ii) đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thực; iii) giải pháp đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thực. Kết quả nghiên cứu là cơ sở quan trọng đề xuất các giải pháp nâng cao nhận thức, năng lực đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong trường mầm non tư thực.

Từ khóa: Đảm bảo chất lượng chăm sóc; giáo dục trẻ; mầm non tư thực; thành phố Hà Nội.

1. Đặt vấn đề

Chất lượng giáo dục (CLGD) là vấn đề luôn được Đảng, Nhà nước và xã hội quan tâm. Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã nêu rõ mục tiêu: “Tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; đáp ứng ngày càng tốt hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu học tập của nhân dân (Hội nghị Trung ương 8 khóa XI, 2013). CLGD là sự đáp ứng mục tiêu giáo dục của cấp học và thoả mãn nhu cầu của người học và cộng đồng theo từng giai đoạn phát triển của xã hội; theo đó, CLGD mầm non là sự đáp ứng mục tiêu của trường mầm non, đảm bảo các yêu cầu về mục tiêu giáo dục, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.

Chất lượng GDMN là tổng hòa những tính năng và đặc điểm của các nhân tố mà khi triển khai chúng trong quá trình giáo dục sẽ có tác động thúc đẩy sự phát triển toàn diện của trẻ, bảo vệ sức khỏe và chuyển tiếp trẻ một cách thành công sang giai đoạn tuổi tiếp theo. Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non là vấn đề được các nhà giáo dục trên thế giới hết sức quan tâm, xem là vấn đề có tính cấp thiết, vấn đề thời sự trong giáo dục mầm non hiện nay.

Trong bài viết này, tác giả thiết kế bảng hỏi để đánh giá nhận thức của 556 cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên (GV) tại một số trường mầm non tư thực thành phố Hà Nội về 03 nội dung cơ bản: i) chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thực; ii) ĐBCL chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thực; iii) giải pháp ĐBCL chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thực.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong trường mầm non tư thục

2.1.1. Đảm bảo chất lượng trong giáo dục

ĐBCL giáo dục là một hệ thống các biện pháp, các hoạt động có kế hoạch được tiến hành trong và ngoài nhà trường được chứng minh là đủ mức cần thiết để tạo ra sự tin tưởng thoả đáng rằng các hoạt động và sản phẩm (học sinh) sẽ thoả mãn đầy đủ các yêu cầu về CLGD theo chuẩn đầu ra của chương trình giáo dục (Dalli C, White E, Rockel J, & Duhn I, 2011).

Như vậy có thể nói, ĐBCL là những quan điểm, chủ trương, chính sách, mục tiêu, hành động, công cụ, quy trình và thủ tục; thông qua sự hiện diện và sử dụng chúng có thể đảm bảo rằng các mục tiêu đã đề ra đang được thực hiện, các chuẩn mực học thuật phù hợp đang được duy trì và không ngừng nâng cao ở chương trình đào tạo và nhà trường; là mô hình quản lý CLGD phù hợp với điều kiện của nước ta hiện nay.

2.1.2. Đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non

CL GDMN là sự phù hợp với mục tiêu của chương trình GDMN, kết hợp với việc đánh giá quá trình tiến bộ của trẻ so với chính bản thân của mỗi đứa trẻ. Chất lượng GDMN chịu ảnh hưởng của 4 yếu tố cơ bản, đó là: gia đình, nhà trường, xã hội và bản thân trẻ. Chất lượng GDMN là sự phù hợp với mục tiêu GDMN, hướng tới sự phát triển toàn diện của trẻ và thoả mãn được nhu cầu của trẻ, của phụ huynh và xã hội.

ĐBCL chăm sóc, giáo dục trẻ em là hoạt động nhằm duy trì, cải tiến và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ của các trường mầm non; giúp cho các cơ sở GDMN thực hiện được sứ mạng của mình trong bối cảnh giáo dục đang có nhiều đổi mới (Đặng Hồng Phương, 2017).

Nội dung ĐBCL chăm sóc, giáo dục trẻ, bao gồm: Chương trình Giáo dục mầm non, tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; tổ chức và quản lý, trẻ em mầm non; cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi và thiết bị dạy học, nghiên cứu ứng dụng khoa học giáo dục mầm non và hợp tác quốc tế.

2.1.3 Yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở các trường mầm non tư thục

ĐBCL chăm sóc, giáo dục trẻ ở các trường mầm non tư thục chịu sự tác động của nhiều yếu tố; các yếu tố này tác động đa chiều đến hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, cụ thể:

Yếu tố khách quan: Nhà nước ban hành nhiều chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia phát triển GDMN; trong đó, sự quan tâm chú ý đặc biệt tới ĐBCL chăm sóc, giáo dục trẻ ở các trường mầm non tư thục. Xu thế hội nhập quốc tế về chăm sóc, giáo dục trẻ; theo đó, cha mẹ trẻ muốn được thụ hưởng chất lượng cao không còn là số ít; Việc chăm sóc, giáo dục trẻ của các trường mầm non tư thục không nằm ngoài xu thế này, thậm chí một số trường có đầy đủ điều kiện đi đầu, đón trước nền giáo dục chất lượng cao.

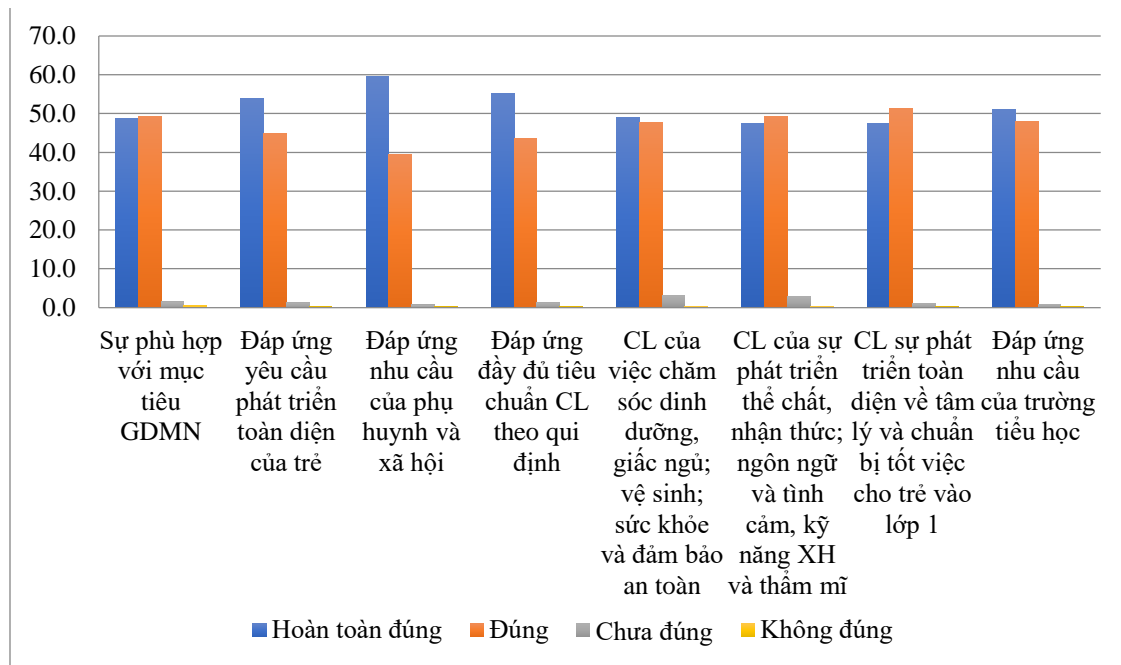
Điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương ảnh hưởng, tác động đến việc hình thành, xây dựng các giá trị văn hóa; góp phần đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội. Mặt khác, yếu tố văn hóa, truyền thống là nền tảng, cơ sở cho việc hình thành, lựa chọn các giá trị về tổ chức, hoạt động, đạo đức và chuẩn mực trong giáo dục.

Yếu tố chủ quan: Nhận thức của các thành viên trong nhà trường có ý nghĩa quan trọng, quyết định CL chăm sóc, giáo dục trẻ; khi CBQL, GV, nhân viên và cha mẹ trẻ nhận thức đầy đủ, đúng đắn về các vấn đề trên, họ sẽ tự giác, tích cực tham gia các hoạt động ĐBCL.

Môi trường văn hóa chất lượng và hoạt động hợp tác quốc tế ảnh hưởng lớn đến hoạt động ĐBCL ở các trường mầm non tư thục, các thành viên chủ động tìm tòi, sáng tạo nhằm cải thiện, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Tùy theo điều kiện của từng trường để tiến hành ở các mức độ khác nhau về: tư vấn, trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ chuyên môn, dự giờ; tập huấn, đào tạo chuyên gia; tham gia đánh giá;...

2.2. Nhận thức về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thục thành phố Hà Nội

Kết quả khảo sát 188 cán bộ quản lý (CBQL) và 368 giáo viên mầm non (GVMMN) về các nội dung của nhận thức về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thục cho thấy, hầu hết các nội dung được đánh giá ở mức độ “đúng” và “hoàn toàn đúng”.



Biểu đồ 1: Nhận thức của CBQL và GV về chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thục

So sánh mức độ “hoàn toàn đúng” giữa các nội dung cho thấy có 04 nội dung được đánh giá ở mức trên 50%. Nội dung “*Đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện của trẻ*” có tỷ lệ đánh giá cao nhất, với 59,5%. Nội dung về “*Chất lượng của việc chăm sóc dinh dưỡng, giấc ngủ; vệ sinh; sức khỏe và đảm bảo an toàn*”, chiếm tỷ lệ 58,3%. Các nội dung “*Chất lượng của sự phát triển thể chất, nhận thức; ngôn ngữ và tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ*” và “*Chất lượng sự phát triển toàn diện về tâm lý và chuẩn bị tốt việc cho trẻ vào lớp 1*” được đánh giá lần lượt là 55,8% và 53,1%. 04 nội dung còn lại được CBQL và GV đánh giá ở mức dưới 50%. Nội dung “*Đáp ứng nhu cầu của trường tiểu học*” có mức đánh giá thấp nhất, chiếm 38,5%. Các nội dung “*Sự phù hợp với mục tiêu GDMN*”, “*Đáp ứng nhu*

câu của phụ huynh và xã hội” và “Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn chất lượng theo qui định” có mức đánh giá gần tương đương nhau, khoảng 48%.

Ý kiến đánh giá ở mức “đúng” cho thấy, nội dung “Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn chất lượng theo qui định” và “Đáp ứng nhu cầu của trường tiểu học” có mức đánh giá hơn 51%. Các nội dung còn lại được đánh giá từ 39,6% đến 49,3% số lượng CBQL và GV được khảo sát.

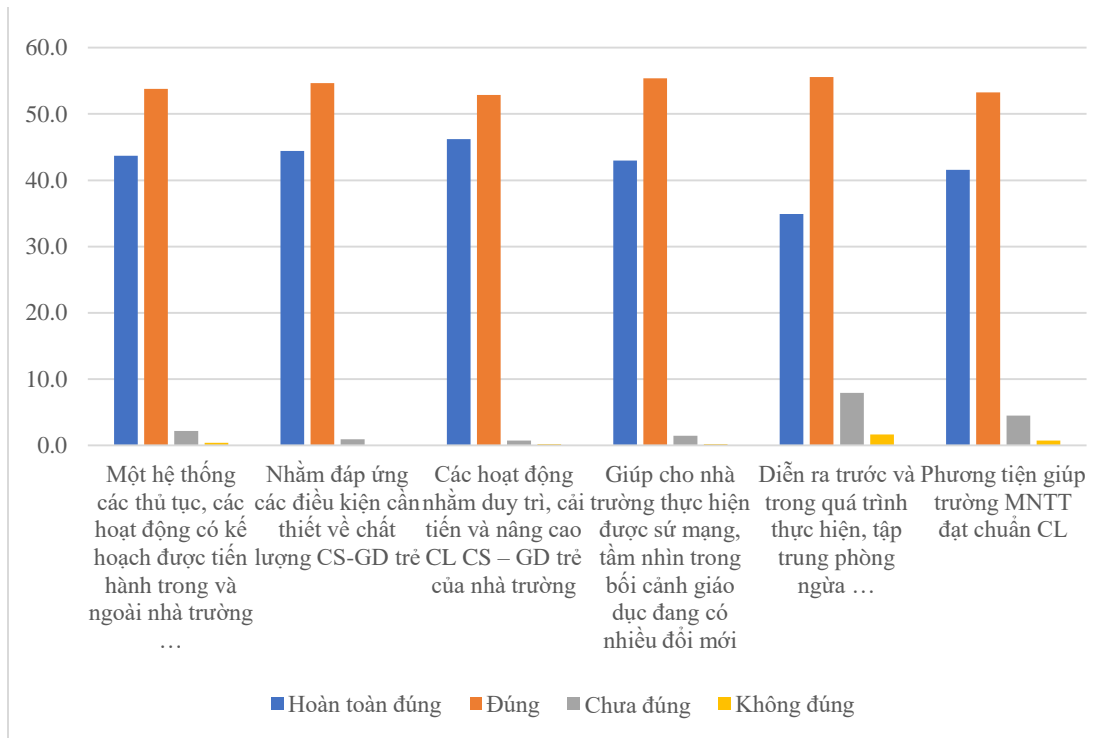
Ở mức độ đánh giá “chưa đúng” đối với các nội dung cho thấy, tỷ lệ CBQL và GV đánh giá ở mức độ này chiếm từ 0,4% đến 9,0%. Trong đó, nội dung “Đáp ứng nhu cầu của trường tiểu học” chiếm tỷ lệ cao nhất, 9,0% và thấp nhất là nội dung “Chất lượng của sự phát triển thể chất, nhận thức; ngôn ngữ và tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ” có tỷ lệ 0,4%. Nội dung “Đáp ứng nhu cầu của phụ huynh và xã hội” được đánh giá ở mức này là 3,1%. Các nội dung còn lại có tỷ lệ đánh giá từ 0,7% đến 1,4%.

Tỷ lệ CBQL và GV đánh giá các nội dung ở mức độ “không đúng” chiếm tỷ lệ rất thấp, chỉ từ 0,2% đến 1,4%. Trong đó, nội dung “Đáp ứng nhu cầu của trường tiểu học” có tỷ lệ đánh giá chiếm 1,4%.

Như vậy, qua khảo sát nhận thức của CBQL và GV về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thục đã được nhận thức đúng đắn; đây là điều kiện cơ bản để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thục.

2.2. Nhận thức về đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thục

Kết quả khảo sát 188 CBQL và 368 GV về các nội dung của nhận thức về DBCL chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thục được thể hiện ở Biểu đồ 2.



Biểu đồ 2: Nhận thức của CBQL và GV về đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thục

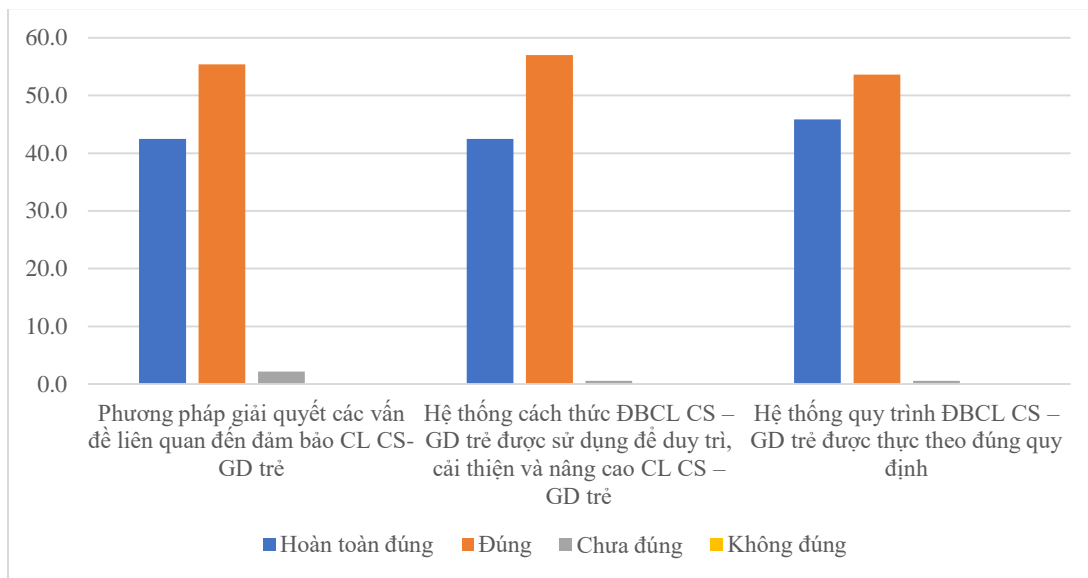
Đánh giá mức độ “hoàn toàn đúng” của CBQL và GV cho thấy, hầu hết các nội dung về đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thục chiếm tỷ lệ đánh giá ở dưới 50%. Trong đó, nội dung “*Các hoạt động nhằm duy trì, cải tiến và nâng chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường*” được đánh giá cao nhất, chiếm tỷ lệ 46,2%, thấp nhất là nội dung “*Diễn ra trước và trong quá trình thực hiện, tập trung phòng ngừa sự xuất hiện sản phẩm không đáp ứng chuẩn chất lượng*”, chiếm tỷ lệ 34,9%. Các nội dung còn lại có tỷ lệ số lượng CBQL và GV đánh giá, chiếm từ 41,5% đến 44,4%.

Kết quả khảo sát đánh giá mức độ “đúng” cho thấy, hầu hết các nội dung được đánh giá có tỷ lệ trên 50%. Trong đó, nội dung “*Giúp cho nhà trường thực hiện được sứ mạng, tầm nhìn trong bối cảnh giáo dục đang có nhiều đổi mới*” và “*Diễn ra trước và trong quá trình thực hiện, tập trung phòng ngừa sự xuất hiện sản phẩm không đáp ứng chuẩn CL*” có tỷ lệ cao nhất, chiếm hơn 55%. Nội dung “*Các hoạt động nhằm duy trì, cải tiến và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường*” có tỷ lệ đánh giá thấp nhất ở mức này, với 52,9%.

Tuy nhiên, tỷ lệ đánh giá ở mức độ “chưa đúng” và “không đúng” của nội dung “*Diễn ra trước và trong quá trình thực hiện, tập trung phòng ngừa sự xuất hiện sản phẩm không đáp ứng chuẩn chất lượng*” là cao nhất so với các nội dung còn lại, chiếm 7,9% (44 CBQL và GV) và 1,6% (9 CBQL và GV). Nội dung “*Phương tiện giúp trường mầm non tư thục đạt chuẩn chất lượng*” có tỷ lệ đánh giá ở các mức này lần lượt là 4,5% và 0,7%.

2.3. Nhận thức về giải pháp đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thục

Kết quả khảo sát 556 người (188 CBQL và 368 GV) về các nội dung của nhận thức về giải pháp ĐBCL chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thục được thể hiện ở Biểu đồ 3.



Biểu đồ 3: Nhận thức của CBQL và GV về giải pháp đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thục

Kết quả khảo sát cho thấy, hầu hết 03 nội dung có tỷ lệ CBQL và GV đánh giá ở mức “hoàn toàn đúng” và “đúng”, chiếm hơn 98%. Trong đó, tỷ lệ CBQL và GV đánh giá ở mức độ “đúng” chiếm từ 53,6 đến 57%. Tỷ lệ đánh giá các nội dung này ở mức độ “hoàn toàn đúng” chiếm từ 42,4% đến 45,9%.

Nội dung “*Hệ thống cách thức ĐBCL chăm sóc, giáo dục trẻ được sử dụng để duy trì, cải thiện và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ*” có tỷ lệ đánh giá ở mức “hoàn toàn đúng” là 57% và mức “đúng” là 42,4%. Nội dung “*Phương pháp giải quyết các vấn đề liên quan đến ĐBCL chăm sóc, giáo dục trẻ*” có tỷ lệ đánh giá ở mức “đúng” là 55,4%, so với số lượng CBQL và GV đánh giá ở mức “hoàn toàn đúng” là 42,4%. Tuy nhiên, tỷ lệ CBQL và GV đánh giá nội dung này, với 2,2% (12 CBQL và GV). Nội dung “*Hệ thống quy trình ĐBCL chăm sóc, giáo dục trẻ được thực theo đúng quy định*” có tỷ lệ đánh giá ở mức độ “đúng” là thấp nhất so với 02 nội dung còn lại, chiếm tỷ lệ 53,6% và ở mức độ “hoàn toàn đúng” là 45,9%.

3. Kết luận

ĐBCL chăm sóc, giáo dục trẻ là cần thiết trong các trường mầm non nói chung, trường mầm non tư thục nói riêng. Kết quả khảo sát về nhận thức của CBQL và GV tại các trường mầm non tư thục trên đại bàn thành phố Hà Nội cho thấy hầu hết CBQL và GV đều có nhận thức cao về chất lượng, ĐBCL và giải pháp ĐBCL chăm sóc, giáo dục trẻ trong các trường mầm non tư thục. Tuy nhiên, tỷ lệ CBQL và GV nhận thức còn hạn chế về các nội dung khảo sát. Kết quả nghiên cứu có ý nghĩa quan trọng để đề xuất các giải pháp nâng cao nhận thức, tăng cường năng lực cho CBQL và GVMN trong ĐBCL chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non tư thục.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Hội nghị Trung ương 8 khóa XI (2013). *Nghị quyết số 29 -NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.*
- Dalli C, White E, Rockel J, & Duhn I (2011). *Quality ECE for under-two year olds: What should it look like? A literature review.* New Zealand: Report to the Ministry of Education.
- Nguyễn Thúy Hiền (2005). *Những biện pháp quản lý nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ trong các trường mầm non ngoài công lập thành phố Hải Phòng trong giai đoạn hiện nay.* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Lê Thu Hương (2004). *Nghiên cứu cơ sở khoa học cho việc nâng cao chất lượng chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ 3-6 tuổi trong trường mầm non.* Đề tài cấp Bộ, Viện Chiến lược và Chương trình Giáo dục.
- Phạm Minh Mục (2017). Một số giải pháp đảm bảo chất lượng giáo dục trong giai đoạn hiện nay. *Tạp chí Quản lý giáo dục*, Học viện Quản lý giáo dục, số 10 (2017), tr. 27-33.
- Đặng Hồng Phương (2017). Thực trạng và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mầm non Việt Nam trong thời kỳ hội nhập quốc tế. *Tạp chí Giáo dục*, Số đặc biệt tháng 12/2017, tr 130-132.

SUMMARY

THE REALITY OF AWARENESS OF CHILD CARE AND EDUCATION QUALITY ASSURANCE OF MANAGERS AND TEACHERS AT PRIVATE PRESCHOOLS IN HANOI CITY

The quality assurance of child care and education is a fundamental activity at preschools in general, and private preschools in particular. In this paper, questionnaire survey method to study the awareness status of managers and teachers at private preschools in Hanoi City on three major contents: i) quality of child care and education at private preschools; ii) quality assurance of child care and education at private preschools; and iii) solution for quality assurance of child care and education at private preschools. The analysed results are significant for proposing effective solutions to enhance awareness and capacity for managers and teachers in ensuring the quality of child care and education at private preschools.

Keywords: Quality assurance of children care and education; private preschool; Ha Noi City.